

NHỮNG Ý TƯỞNG THÚC ĐẨY THẾ HỆ TRẺ HƯỚNG NGHIỆP, LẬP NGHIỆP, THÀNH NGHIỆP

Phạm Minh Giản^{1*}, Đặng Quốc Bảo²,

Tăng Thái Thụy Ngân Tâm³ và Phạm Minh Châu⁴

¹Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

²Viện Trí Việt, Việt Nam

³Phòng Khoa học và Công nghệ, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

⁴Trung tâm Học liệu Lê Vũ Hùng, Trường Đại học Đồng Tháp, Việt Nam

*Tác giả liên hệ: pmgian@dthu.edu.vn

Lịch sử bài báo

Ngày nhận: 30/5/2022; Ngày nhận chỉnh sửa: 04/7/2022; Ngày duyệt đăng: 27/7/2022

Tóm tắt

Sự phát triển của đất nước phụ thuộc rất nhiều vào thế hệ trẻ, những con người luôn mang trong mình tính năng động, sáng tạo và đặc biệt luôn có niềm tin vào một tương lai tốt đẹp, luôn có hy vọng vào sự thành công. Do đó, thế hệ trẻ luôn là những người hăng hái, xung phong, thích ứng nhanh với những thay đổi của thời đại, dám đương đầu với những khó khăn thử thách trong con đường lập thân, lập nghiệp. Nhằm góp phần nâng cao ý chí, giúp thế hệ trẻ ngày nay có thêm động lực, cũng như định hướng đúng con đường đi của bản thân trong tương lai; bài viết trình bày những ý tưởng của các bậc tiền nhân đi trước, những con người đã gặt hái được thành công cũng như có nhân cách lớn, để giúp thế hệ trẻ biết hướng nghiệp đúng đắn, biết lập nghiệp hiệu quả và tiến tới thành nghiệp trong cuộc sống.

Từ khóa: Hướng nghiệp, lập nghiệp, lập chí, thanh niên, thành nghiệp, thế hệ trẻ.

SUGGESTIONS TO PROMOTE CAREER: ORIENTATION, SETTLEMENT, AND ACHIEVEMENT FOR YOUNG GENERATION

**Pham Minh Gian^{1*}, Dang Quoc Bao²,
Tang Thai Thuy Ngan Tam³, and Pham Minh Chau⁴**

¹*Dong Thap University, Vietnam*

²*Institute of Viet Mind, Vietnam*

³*Research Affairs Office, Dong Thap University, Vietnam*

⁴*Le Vu Hung Resources Center, Dong Thap University, Vietnam*

**Corresponding author: pmgian@dthu.edu.vn*

Article history

Received: 30/5/2022; Received in revised form: 04/7/2022; Accepted: 27/7/2022

Abstract

The nation's development is greatly dependent on the young generation, who are dynamic and creative, and especially always look to the bright and success future. Therefore, they are highly enthusiastic, volunteering, quickly adaptable to changes, daring to face difficulties and challenges in the path of career establishment. With an aim to strengthen their willpower and motivation, as well as help them to figure out the right direction, the article presents the suggestions predecessors, notable achievement and personality, to lead the young generation to sound career- orientation, settlement, and achievement.

Keywords: *Career-achievement, determination, orientation, settlement, young generation.*

1. Đặt vấn đề

Thế hệ trẻ hay thanh niên là những người khoảng từ 16 đến 30 tuổi (theo Điều 1, Luật Thanh niên 2020). Theo quy định của pháp luật, ở lứa tuổi này, thanh niên đã chính thức trở thành công dân xã hội, họ có đầy đủ quyền lợi và trách nhiệm theo pháp luật quy định. Đây cũng là độ tuổi đẹp nhất của mỗi người, có thể nói đây là giai đoạn mà thế hệ trẻ có nhiều mơ ước, có ý chí mạnh mẽ vươn lên trong cuộc sống. Nhưng thế hệ trẻ cũng là những người rất dễ bị tác động bên ngoài, ánh hướng đèn tư tưởng, định hướng cá nhân.

Vì vậy, công việc quan trọng của mỗi gia đình, mỗi nhà trường, mỗi cộng đồng lúc này là thúc đẩy cho thế hệ trẻ biết hướng nghiệp đúng đắn, biết lập nghiệp hiệu quả và tiến tới thành nghiệp trong niềm vui sâu lắng của cuộc đời.

Một số trình bày dưới đây xin thu hoạch những ý tưởng đi cùng năm tháng từ di sản văn hóa của tiền nhân và thông điệp của thời đại mà thế hệ trẻ cần có hành trang tri thức cuộc đời.

2. Nội dung

2.1. Mô hình "Tâm nhân tố của dân tộc và thời đại" để thế hệ trẻ hướng nghiệp đúng đắn, lập nghiệp hiệu quả

2.1.1. Tam lập: lập chí, lập thân, lập nghiệp

Theo *Từ điển tiếng Việt*, “lập chí là tự xây dựng chí lớn và quyết tâm theo đuổi” (Hoàng, 2020, tr. 883); “lập thân là tạo lấy cuộc sống và sự nghiệp riêng” (Hoàng, 2020, tr. 884); và “lập nghiệp là gầy dựng cơ nghiệp” (Hoàng, 2020, tr. 884).

Thế hệ trẻ cần luôn luôn biết gắn bó mục tiêu “Tam lập”, bao gồm: lập chí, lập thân, lập nghiệp.

Việc đầu tiên của con người sau tuổi mầm non là biết “lập chí”, tiếp đó đến tuổi phổ thông rồi tuổi đại học là biết “lập thân”, “lập nghiệp”, không ăn bám vào ai, không ý lại vào ai.

Thiền sư Quảng Nghiêm thời Việt Nho (1121-1191) từng có lời truyền ngôn cho thế hệ trẻ trong bài thơ “Hưu hướng Như Lai” - 休向如來.

Nguyên văn:

....

男兒自有衝天志,
休向如來行處行。

Dịch Hán - Việt:

...

Nam nhi tự hữu xung thiên chí,
Hưu hướng Như lai hành xứ hành.

Dịch nghĩa:

Làm trai có chí xông trời thăm,
Đừng nhọc lòng theo bước chân của Như lai.

(Ngô Tất Tố)

Qua bài kệ của Thiền sư Quảng Nghiêm, có thể hiểu được ý ông muốn khuyên người tu hành (hay nam nhi) phải có ý chí, tự mình thắp đuốc lên mà đi, chứ đừng một mực bắt chước theo người khác. (Hà, 2006).

Ngày xưa, khi trẻ con đi học, cùng với cuốn sách *Tam Tự Kinh*, các thầy đồ thường dạy tiếp cho học trò cuốn sách *Ấu học ngũ ngôn thi* (Thơ năm tiếng cho trẻ con), nó được xem như một cuốn sách giáo khoa thời Việt Nho. Theo Thư Viện Quốc gia Việt Nam, trong Kho tàng thư tịch cổ Hán Nôm, có thông tin về sách *幼學五言詩* (Ấu học ngũ ngôn thi), nơi xuất bản là Học Văn Đường tàng bản, xuất bản vào năm 1863 (Tự Đức thập lục niên trọng thu tân san), được mô tả là “Sách dạy trẻ em các tri thức phổ thông về con người và giới tự nhiên (Phản chính văn bằng chữ Hán, gồm những câu 5 chữ, có vần. Chú thích soạn bằng chữ Nôm)”. Toàn bộ cuốn sách có 278 câu thơ năm chữ, với nội dung chính là những lời dạy trẻ em chăm chỉ học hành. Trong đó, có 4 câu thơ khuyên lập chí vượt khó:



Hình 1. Trang sách *幼學五言詩*
- *Ấu học ngũ ngôn thi*, 1863

Nguồn: Thư viện Quốc gia Việt Nam, tr.4

Nguyên văn:

鑿山通大海
鍊石補青天
世上無難事
人心自不堅

Hán - Việt:

Tạc sơn thông đại hải,
Luyện thạch bồi thanh thiên,
Thế thượng vô nan sự,
Nhân tâm tự bất kiên.

Dịch nghĩa:

Đào núi đắp đường thông qua biển,
Luyện đá vá trời xanh,
Trên đời không có việc gì khó,
Cái khó là do lòng người không bền chí.

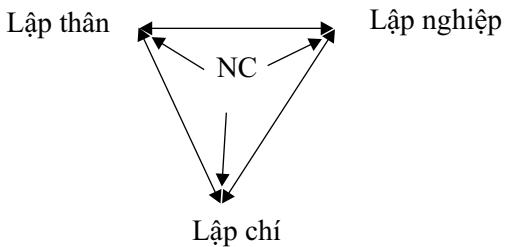
Ngày xưa, ông cha ta đã dạy trẻ con lập chí từ rất sớm, đây là nền tảng, là mục tiêu để trẻ con cố gắng chăm chỉ học hành, có ý chí cầu tiến, hướng đến tương lai lập thân, lập nghiệp thành công.

Hồ Chí Minh từ nhỏ đã sống trong môi trường giáo dục của Nho giáo. Người được sinh ra và lớn lên trên mảnh đất xứ Nghệ nổi tiếng về Nho học, hơn nữa cha ông cụ Phó bảng Nguyễn Sinh Sắc cũng là một nhà Nho. Có thể nói, Hồ Chí Minh được cha dạy chữ Hán từ nhỏ, Người cũng tự nhận bản thân là “thành phần gia đình nhà nho”, điều này đã giải thích rõ những dấu ấn Nho giáo sâu đậm trong tinh thần, cũng như tác phẩm sau này của Hồ Chí Minh.

Tháng 9/1950, trong một lần đi Chiến dịch Biên Giới, Hồ Chí Minh đã ghé thăm một đơn vị thanh niên xung phong đang làm đường phục vụ chiến dịch, Người đã tặng họ bốn câu thơ.

Không có việc gì khó,
Chỉ sợ lòng không bền,
Đào núi và lấp biển,
Quyết chí ắt làm nên.

Bài thơ khuyên thanh niên muôn thực hiện được ước mơ, hoài bão thì nhất định phải nâng cao ý chí bản thân. Trong cuộc sống cũng vậy, tuy thanh thiên, thế hệ trẻ có thể gặp muôn vàn khó khăn, chỉ cần giữ vững ý chí, quyết tâm thực hiện đến cùng, thì ắt có ngày sẽ đạt được thành tựu.



Sơ đồ 1. Mô hình giáo dục “Tam lập”

2.1.2. Tinh thần “4C” trong bối cảnh hiện nay

Diễn đàn Kinh tế thế giới năm 2017 đã khẳng định bộ kỹ năng 4C (4Cs) bao gồm Creativity (Sáng tạo), Collaboration (Hợp tác), Critical Thinking (Tư duy phản biện) và Communication (Kỹ năng giao tiếp), là bộ kỹ năng cần thiết cho học sinh, sinh viên trong thế kỷ XXI.

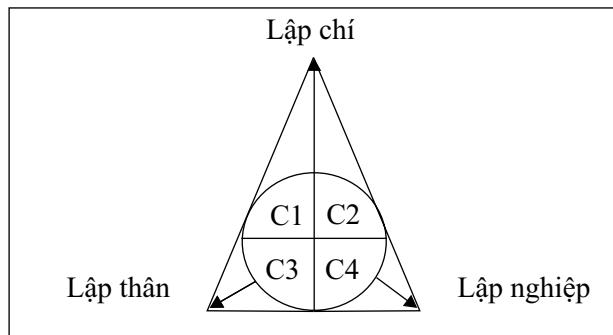
Tư duy phản biện (Critical thinking) - C1: Tư duy phản biện chính là quá trình xử lý, phân tích và đánh giá thông tin, qua đó khẳng định lại tính chính xác của vấn đề. Trong công việc và cuộc sống, cần có tư duy phản biện để có thể đánh giá những vấn đề phức tạp, giúp bản thân nhạy bén, đưa ra những quyết định đúng và thích hợp.

Hợp tác (Collaboration) - C2: Bước vào xã hội là chúng ta phải chấp nhận sống trong tập thể, làm việc cùng tập thể, không ai có thể làm việc độc lập suốt đời được. Do đó, khả năng hợp tác cũng góp phần quan trọng vào thành công của bản thân trong tương lai. Hợp tác thuận lợi sẽ mang lại hiệu quả công việc cao hơn, và tạo nhiều cơ hội bản thân học hỏi, trao đổi và nâng cao kiến thức, kỹ năng.

Giao tiếp (Communication) - C3: Giao tiếp là kỹ năng mỗi người cần phải thực hiện hàng ngày, không chỉ giao tiếp trong công việc, mà còn giao tiếp ngoài xã hội, trong gia đình. Rèn luyện kỹ năng giao tiếp sẽ góp phần rất lớn vào sự thành công của thế hệ trẻ. Vì nhờ kỹ năng giao tiếp tốt họ có thể dễ dàng lắng nghe, thấu hiểu và trở thành một con người tự tin.

Sáng tạo (Creativity) - C4: Trong bất cứ thời đại nào, xã hội muốn phát triển, muôn khám phá cái mới thì không thể thiếu khả năng sáng tạo, sáng tạo giúp con người tìm ra những giải pháp mới, hoàn thiện hơn, tiến bộ hơn. Trong bối cảnh cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 hiện nay, cá nhân có khả năng sáng tạo sẽ có ưu thế cạnh tranh và nâng cao giá trị bản thân.

Từ mô hình giáo dục 4C và thông điệp của tiền nhân đã gợi ý sự rèn luyện nhân cách cho thế hệ trẻ hiện nay cần kết hợp được "Tam lập" và "4C". (Sơ đồ 2).



Sơ đồ 2. Mô hình giáo dục “Tam lập - 4C”

2.1.3. Tích hợp “Tam lập” và “4C” cần giáo dục cho thế hệ trẻ có nhân cách là lòng “tự trọng và tự tin”

Hồ Chí Minh từng dạy:

"Ai cũng có lòng tự trọng, tự tin.

Không có lòng tự trọng, tự tin là người vô dụng"

(Hồ Chí Minh Toàn Tập, 2011, Tập 5, tr. 322)

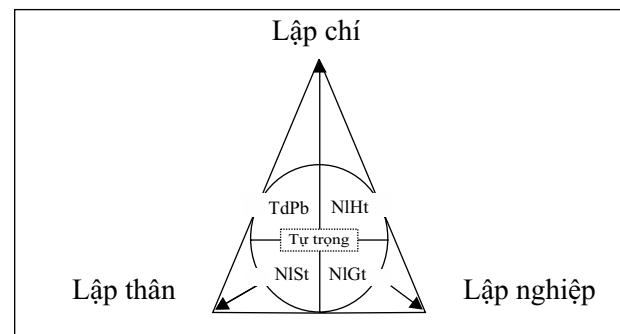
Ngày 11-11-1924, Nguyễn Ái Quốc đến Quảng Châu, Người đã dùng bí danh Lý Thụy trong thời gian hoạt động ở Trung Quốc. Nguyễn Ái Quốc đã trực tiếp mở ba lớp huấn luyện chính trị cách mạng cho lớp thanh niên ưu tú của Việt Nam đang có mặt tại Quảng Châu với tổng số 75 người, trong đó có Lý Tự Trọng.

Lý Tự Trọng tên thật là Lê Hữu Trọng, sinh ra trong một gia đình yêu nước thương dân, nuôi chí phục thù, quê nhà ở tỉnh Hà Tĩnh. Năm 1914 Lê Hữu Trọng ra đời ở Thái Lan, đến 10 tuổi, Hữu Trọng được Tổng bộ Việt Nam thanh niên cách mạng đồng chí hội ở Trung Quốc chọn đưa về Quảng Châu ăn học. Tại đây, Lê Hữu Trọng được đồng chí Nguyễn Ái Quốc đổi tên là Lý Tự Trọng (cùng họ với Lý Thụy - tên gọi bí mật của đồng chí Nguyễn Ái Quốc lúc bấy giờ). (Quốc, 2021)

Chúng ta có thể hiểu “tự trọng” đồng nghĩa với “biết xấu hổ”. “Tự trọng” và “xấu hổ” là hai khái niệm gần như đồng nghĩa. Nó đều là loại tự ý thức về nhân cách của mình, về danh dự, phẩm giá của mình. Nó là cái tiềm ẩn ở trong mỗi con người cũng như mỗi dân tộc. Tự trọng làm cho người ta tự biết những giá trị tốt đẹp đích thực của mình để giữ gìn,

trân trọng và phát huy. Tự trọng bao giờ cũng đi liền với sự khiêm nhường, có chừng mực, biết đánh giá đúng mình và đúng người, biết nhận ra những cái lố bịch, xấu xa, hèn kém của bản thân, làm cho người ta tự hào đúng mực về cái mình có, tự hổ thẹn về sự thấp hèn, yếu kém của chính mình. Và, chính vì thế mà từ sâu thẳm trong tâm hồn toát ra một sức mạnh, một ý chí vươn lên. Một con người cũng như một dân tộc cần phải biết tự hào và tự trọng, C.Mác viết: “Xấu hổ là một loại cách mạng... xấu hổ là một loại nỗi giận nhưng chỉ hướng vào bên trong. Và nếu như cả một dân tộc thực sự cảm thấy xấu hổ thì nó sẽ giống như một con sư tử thu mình lại để chuẩn bị nhảy”. (Trần, 2021).

“Tam lập”, “4C” và “Lòng tự trọng” tạo nên Paradigm sau cho mục tiêu giáo dục thế hệ trẻ của nhà trường Việt trong bối cảnh hiện nay.



**Sơ đồ 3. Mô hình giáo dục
“Tam lập - 4C - lòng tự trọng”**

2.2. Khổng Tử và lời dạy thế hệ trẻ

Khổng Tử (551-479 TCN), người được coi là bậc “Vạn thế sư biểu” cho văn hóa các nước phương Đông đã có những lời giáo dục thế hệ trẻ cần thực hiện trong cuộc sống mà đến ngày nay vẫn còn nguyên giá trị.

Trong sách Luận Ngữ, Khổng Tử đã đưa ra lời dạy “Tam thập nhi lập” (三十而立)

Nguyên văn:

‘吾十有五而志于学，

三十而立，

四十而不惑，

五十而知天命，

六十而耳顺，

七十而从心所欲，不逾矩

Dịch Hán Việt:

"Ngô thập hưu ngũ nhi chí vu học,
Tam thập nhi lập,
Tứ thập nhi bất hoặc,
Ngũ thập tri thiên mệnh,
Lục thập nhi nhĩ thuận,
Thất thập nhi tòng tâm sở dục, bất du cù".

Lời khuyên trên được người đời sau giải thích rằng, Khổng Tử chia cuộc đời con người thành 6 giai đoạn như sau:

“Thập hưu ngũ nhi chí vu học”: con người trước 15 tuổi thì tập trung vào việc học và xác định chí hướng và tích lũy kiến thức.

“Tam thập nhi lập”: con người khi 30 tuổi thì tự lập, gây dựng sự nghiệp, có vị trí trong xã hội.

“Tứ thập nhi bất hoặc”: con người khi 40 tuổi có tri thức, kinh nghiệm cuộc sống nên có chính kiến không nghi ngờ.

“Ngũ thập tri thiên mệnh”: con người khi 50 tuổi hiểu được quy luật của tự nhiên và xã hội nên công việc thuận lợi, dễ thành công.

“Lục thập nhi nhĩ thuận”: con người khi 60 tuổi thì thấu hiểu nhân tình thế thái, nên dễ thông cảm và có thái độ khoan dung với mọi người.

“Thất thập nhi tòng tâm sở dục, bất du cù”: con người khi 70 tuổi sẽ xử thế mẫn mực, lời nói hành động theo lòng mình, nhưng không bao giờ vượt ra khỏi khuôn khổ.

Đáng suy nghĩ là ngày nay, một bộ phận người trên 70 tuổi coi mình là lớp “người đặc biệt” muốn làm việc gì thì thế hệ sau phải phục tùng, phải chiều chuộng, nên đã có một số tư tưởng và hành động chưa chuẩn mực. Con người ngày nay tuổi càng cao, sống càng thọ, càng phải nêu gương cho thế hệ trẻ tiếp theo biết sống hồn hôi, sống chừng mực, sống sáng tạo.

Nhìn chung, cho dù vào thời đại nào, thế hệ trẻ cũng phải học hành và có ý chí học hỏi thì đến lúc trưởng thành mới có sức lực để tự lập được. Khổng Tử cho rằng con người đến 30 tuổi mới đủ khả năng tự lập thân, lập nghiệp, nhưng trước đó vẫn phải lập chí học hành chăm chỉ, mỏ mang trí tuệ, tích lũy

kiến thức và tìm kiếm những kinh nghiệm thực tiễn cho bản thân.

2.3. Đào Duy Anh và việc giáo dục thế hệ trẻ

Học giả Đào Duy Anh (1904-1988) trong Hồi ký "Nhớ nghĩ chiều hôm" tiếp nhận lời thơ của cổ nhân:

"Thế gian vạn sự giai bào ảnh
Thiên kiếp duy dư nhất điểm tình"
đã cảm xúc thành 2 câu thơ có nội dung sâu sắc:
"Xem ra hết thảy đều mây nổi
Còn với non sông một chữ tình"

Nhà nghiên cứu minh triết Hoàng Ngọc Hiển từng bày tỏ sự lo lắng: Càng tiến sâu vào nền kinh tế tri thức, con người càng mải mê với tiền bộ công nghệ kỹ thuật thường ít chú ý đến lòng từ thiện và dễ dàng gạt phăng tình nghĩa trong các mối quan hệ.

Hồ Chí Minh những ngày cuối đời căn dặn đồng chí của mình:

"... Nhân dân ta từ lâu đã sống với nhau có tình có nghĩa... Từ khi có Đảng ta lãnh đạo và giáo dục, tình nghĩa ấy càng cao đẹp hơn, trở thành tình nghĩa đồng bào, đồng chí, tình nghĩa năm châu bốn biển một nhà. Hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin là phải sống với nhau có tình có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác-Lênin được..." (Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15, tr. 668).

Có nhà giáo dục nhận thức: Tình là tấm lòng, nghĩa là trách nhiệm. Con người chân chính luôn luôn phải gắn bó tấm lòng và trách nhiệm. Đó là hai giá đỡ cho nhân cách cuộc đời.

Giáo dục “tình và nghĩa/tấm lòng và trách nhiệm” cho thế hệ trẻ là công việc cốt yếu trong nội dung giáo dục của nhà trường để thế hệ trẻ hướng nghiệp đúng đắn, lập nghiệp hiệu quả và thành nghiệp với những niềm vui sâu lắng trong cuộc đời.

Những câu thơ của tiền nhân, những lời trong ca dao tục ngữ về chủ đề này luôn luôn là kho báu vô giá cho công việc giáo dục thế hệ trẻ.

3. Kết luận

Cho dù vào thời đại nào, ở quốc gia nào, thế hệ trẻ luôn luôn có những đóng góp xứng đáng vào sự phát triển của xã hội và đất nước. Không phải bây giờ, mà từ ngày xưa, các bậc tiền nhân đã quan tâm đến

thế hệ trẻ, họ luôn tìm cách định hướng con đường đi đúng đắn cho người trẻ tuổi từ khi còn đi học, giúp thế hệ trẻ hung đúc ý chí vững vàng, học tập trao dồi kiến thức từ nhỏ, sau khi tích luỹ đủ kiến thức, dần hoàn thiện nhân cách, tích luỹ kinh nghiệm cho bản thân, mới có thể đi đến con đường lập nghiệp thành công, có thể tự mình xây dựng chỗ đứng trong xã hội. Đặc biệt, khi thế giới bước vào thời đại công nghệ, ngoài kiến thức tích luỹ, thế hệ trẻ phải không ngừng bổ sung kiến thức, kỹ năng mới phù hợp với thời đại, bên cạnh các kỹ năng và kiến thức, rèn luyện nhân cách cũng là một phần không thể thiếu trong con đường thành nghiệp của mỗi người./.

Tài liệu tham khảo

- Ấu học ngũ ngôn thi. (1863). Truy cập từ <http://hannom.nlv.gov.vn/hannom/>
- DoStem. Kỹ năng thế kỷ 21. Truy cập từ Kỹ năng thế kỷ 21 - (dostem.edu.vn)
- Giang, V. T. (Biên soạn). (2008). *Lập chí, lập hành, lập đức*. Hà Nội: NXB Lao động-Xã hội.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 5. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Hồ Chí Minh Toàn tập, 2011, tập 15. Hà Nội: NXB Chính trị Quốc gia.
- Hoàng, C. B.. (2010). Thanh niên với việc chọn nghề để lập thân, lập nghiệp. *Tuyên giáo*. Truy cập từ <https://tuyengiao.vn/khoa-giao/giao-duc/thanh-nien-voi-viec-chon-nghe-de-lap-than-lap-nghiep-18711>
- Hoàng, N. H. (2011). *Luận bàn minh triết và minh triết Việt*. Hà Nội: NXB Tri thức.
- Hà, T. M. (2006). Bài kệ duy nhất của Thiền sư Quảng Nghiêm. *Nghiên cứu Tôn giáo*, Số 6, 16-19.
- Hoàng, P. (Chủ biên). (2020). *Từ điển tiếng Việt*. Đà Nẵng: NXB Đà Nẵng.
- Quốc, H. (2021). Tinh thần Lý Tự Trọng - khát vọng của thanh niên. *Cổng thông tin điện tử Đảng bộ tỉnh An Giang*. Truy cập từ <https://www.angiang.dcs.vn/Lists/ChinhTri/DispForm.aspx?ID=209>.
- Quốc hội. (2020). Luật số 57/2020/QH14, ban hành ngày 16 tháng 6 năm 2020. *Luật Thanh niên*.
- Trần, Đ. H. (2021). Tư trọng và biết xấu hổ. *Tạp chí Công sản*. Truy cập từ <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/sinh-hoat-tu-tuong/-/2018/821848/tu-trong-va-biet-xau-ho.aspx>